

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 24 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Huỳnh Hữu H, sinh ngày 20/02/1997; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Đỗ Thị Thu P (Đỗ Thị P); vợ tên Từ Cẩm T, chưa có con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2022, bị Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 26/12/2022, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/9/2023.

Nhân thân: Ngày 17/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định số 51/QĐ-UBND đưa Huỳnh Hữu H vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 28/01/2014.

Năm 2014, bị Toà án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự phúc thẩm số 639/2014/HSPT ngày 07/10/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2023 cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Huỳnh Hữu K, sinh ngày 25/7/1990; tên gọi khác: Huỳnh Văn K; nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Đỗ Thị Thu P (Đỗ Thị P); vợ tên Trần Thanh Th, con 01 người.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 05 tiền án:

+ Năm 2009 bị Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số 181/2009/HS-ST ngày 20/01/2009, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/8/2011.

+ Năm 2012 bị Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2012/HS-ST ngày 22/3/2012, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/02/2013.

+ Năm 2014 bị Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 05 (năm) tù về tội “Cướp giật tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 144/2014/HS-ST ngày 27/6/2014.

+ Năm 2015 bị Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án 144/2014/HS-ST ngày 27/6/2014 là 08 năm tù, tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/215/HS-ST ngày 19/3/2015.

+ Năm 2015 bị Toà án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án số 51/2015/HS-ST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau là 11 năm tù, tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2015/HS-ST ngày 06/7/2015, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/10/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2023 cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Thanh Nguyên, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Cái Bát, xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Hữu H có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Huỳnh Hữu K (Huỳnh Văn K) có 4 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Hồ chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/9/2023, bị cáo Huỳnh Hữu K chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/10/2023.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/11/2023, bị cáo Huỳnh Hữu H điều khiển xe mô tô không gắn biển số, số máy VMSACEH 032484, số khung RLGSC 10, MHDH 032484 chở bị cáo Huỳnh Hữu K (Huỳnh Văn K) ngồi phía sau, kéo theo thùng xe (dạng thùng xe ba gác) đi mua phế liệu dọc theo tuyến Quốc lộ 1A. Sau đó, bị cáo Hồ và bị cáo Kết đi vào khu vực ấp Cái Bát, xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, khi Hồ và Kết đi ngang qua nhà của ông Lê Thanh Nguyên thì thấy nhà bỏ trống, không ai trông coi và ít người qua lại nên Hồ và Kết nảy sinh ý định chiếm đoạt hai cánh cửa chính nhà của ông Nguyên. Hồ kêu Kết xuống xe đi lùm ve chai xung quanh nhà ông Nguyên, lúc này Hồ quan sát xung quanh không thấy ai nên Hồ dùng hai tay gỡ một cánh cửa kính khung nhôm bên trái, thấy vậy Kết cũng dùng hai tay tháo cánh cửa bên phải của nhà ông Nguyên (hướng từ trước nhìn vào) rồi mang đến chỗ đậu xe trước đó. Hồ dùng tay dỡ cánh cửa bên trái lên rồi đập mạnh xuống đất để cho kính gắn trên khung cửa vỡ ra, còn Kết thì lấy thanh sắt đập kính cánh cửa bên phải. Đập xong cả hai tháo khung nhôm của từng cánh cửa ra nhiều đoạn để lên xe rồi tiếp tục đi mua phế liệu. Ông Nguyên về nhà phát hiện cửa nhà bị mất nên trình báo chính quyền địa phương và Công an xã Hoà Mỹ, sau đó Công an xã Hoà Mỹ tiến hành kiểm tra, truy tìm thì phát hiện Hồ và Kết nên bắt giữ cùng tang vật. Tại cơ quan điều tra Hồ và Kết thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp hai cánh cửa của ông Nguyên.

- Vật chứng liên quan đến vụ án thu giữ, xử lý:

+ 02 (hai) cánh cửa nhôm đã bị tháo rời;

+ 01 (một) xe mô tô không gắn biển số, số máy VMSACEH 032484, số khung RLGSC 10, MHDH 032484;

+ 01 (một) thùng xe tự chế (dạng thùng xe ba gác).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại 02 (hai) cánh cửa nhôm đã bị tháo rời cho ông Lê Thanh Nguyên, trả cho bà Nguyễn Thị Nhiễm 01 (một) thùng xe tự chế (dạng thùng xe ba gác).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

02 (hai) cánh cửa kính khung nhôm (loại cánh mở); kích thước của mỗi cánh cửa: Chiều cao 02 mét, ngang 0,5 mét, loại khung nhôm SGA – kính loại 0,5 li là 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh Nguyên đã nhận lại phần còn lại của hai cánh cửa, bị cáo Hồ và bị cáo Kết bồi thường cho ông Nguyên 2.500.000 đồng. Hiện ông Nguyên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 19 tháng 01 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu H và Huỳnh Hữu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu K (Huỳnh Văn K) từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng:

01 (một) xe mô tô không gắn biển số, số máy VMSACEH 032484, số khung RLGSC 10, MHDH 032484 của bị cáo Hồ dùng làm phương tiện để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh Nguyên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Hồ và bị cáo Kết thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước đã truy tố. Các bị cáo không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Hồ và bị cáo Kết xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội; trong thời gian bị tạm giam các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hữu H và Huỳnh Hữu K khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/11/2023 bị cáo Huỳnh Hữu H và bị cáo Huỳnh Hữu K đã có hành vi lén lút lấy trộm hai cánh cửa nhôm của ông Lê Thanh Nguyên, trị giá 1.800.000 đồng. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo Hồ có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo Kết có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội cướp giật tài sản, bị cáo Hồ và bị cáo Kết chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hữu H và Huỳnh Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Huỳnh Hữu H và Huỳnh Hữu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hồ và bị cáo Kết là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo âu cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo Hồ và bị cáo Kết đều đã bị Tòa án kết án về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành án trở về địa phương bị cáo Hồ và bị cáo Kết không biết hối cải mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm với tính chất giản đơn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Huỳnh Hữu H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Huỳnh Hữu K vào năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng chưa được

xoá án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo Kết bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Hồ, bị cáo Kết đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã khắc phục hậu quả cho ông Nguyễn số tiền 2.500.000 đồng, ông Nguyễn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Hồ và bị cáo Kết có ông nội là người có công với cánh mạng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần có một hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và nhằm mục đích răn đe cho toàn xã hội.

[4] Xét thấy, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (hai) cánh cửa nhôm đã bị tháo rời của ông Lê Thanh Nguyên và 01 (một) thùng xe tự chế (dạng thùng xe ba gác) của bà Nguyễn Thị Nhiên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn và bà Nhiên là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô không gắn biển số, số máy VMSACEH 032484, số khung RLGSC 10, MHDH 032484 của bị cáo Hồ, bị cáo Hồ và bị cáo Kết dùng làm phương tiện để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2023.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu K (Huỳnh Văn K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu K (Huỳnh Văn K) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2023.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô không gắn biển số, số máy VMSACEH 032484, số khung RLGSC 10, MHDH 032484 của bị cáo Hồ (đã qua sử dụng).

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/01/2024).

[4] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Hữu H và bị cáo Huỳnh Hữu K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo Huỳnh Hữu H và bị cáo Huỳnh Hữu K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Thanh Nguyên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đệ

